

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 467/2021/HS-ST  
Ngày: 18 – 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Chánh.

2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thanh Huệ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 471/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 405/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số 1012b/2021/HSST-QĐ ngày 20/9/2021, quyết định hoãn phiên tòa số 1068/2021/HSST-QĐ ngày 20/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trường G**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1991, tại An Giang. Hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã H, huyện X, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968 (còn sống) và bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1967 (còn sống); sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997 hiện không còn sống chung, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 190/QĐ-TA ngày 17/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 12/05/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 705 ngày 20/05/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (bị cáo vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại: Chị Bùi Nguyễn Quỳnh N, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 325, tổ 10, khu phố 8, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12/05/2021, Nguyễn Trường G, sinh năm 1991 đi bộ ngang qua khu vực khu phố 8, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện cửa cổng nhà ông Nguyễn Đình Đ, tại số 325, tổ 10, khu phố 8, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai không khóa, trong nhà xe có để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 60B8-260.12 trên xe có gắn sẵn chìa khóa là xe của chị Bùi Nguyễn Quỳnh N là con dâu ông Đ. Giang nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên nên đã lén lút đi vào dẫn chiếc xe trên ra, khi vừa dẫn xe đi khoảng 0,5m thì bị anh Nguyễn Văn O là hàng xóm ở đối diện nhà ông Đ phát hiện, anh O truy hô cùng ông Đ bắt giữ Nguyễn Trường G rồi báo Công an phường Long Bình lập biên bản bắt quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp Biên Hòa điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 60B8-260.12 là xe của chị Bùi Nguyễn Quỳnh N bị Giang trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tạm giữ và đã trả lại cho chị N.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 209/KL-HĐĐGTS, ngày 12/5/2021, của Hội đồng định giá thành phố Biên Hòa trong tố tụng hình sự, kết luận 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 60B8-260.12 trị giá 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số 483/CT-VKSBH ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Trường G về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G từ 10 (mười) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Bùi Nguyễn Quỳnh N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã trả 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 60B8-260.12 cho chị Bùi Nguyễn Quỳnh N là chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt đã được Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa xác nhận. Nội dung đơn này còn thể hiện bị cáo đồng ý với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Trường G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa xác nhận. Bị hại chị Bùi Thị Quỳnh N đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, tiến hành tố tụng, bị cáo và không ai có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về tội danh: Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản, lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/05/2021 tại địa chỉ số 325, tổ 10, khu phố 8, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, bị cáo G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 60B8-260.12, SM: F27E-1398316, SK: 270XBY482209 có giá trị định giá 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng) của chị Bùi Nguyễn Quỳnh N, thì bị cáo bị phát hiện bắt quả tang.

Xét thấy, hành vi của bị cáo như đã nêu trên, đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ những căn cứ trên, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trường G là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 190/QĐ-TA ngày 17/6/2016.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an

ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng một mức án thật nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để ngăn ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội, tội phạm bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại không có thu nhập ổn định, nên không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã trả 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 60B8-260.12 cho chị Bùi Nguyễn Quỳnh N là đúng quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[10] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tại phiên tòa, phù hợp với quy định của pháp luật, quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trường G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/05/2021.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Trường G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, bị hại, (02);
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Cơ quan Thi hành án (01);
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (01);
- Lưu VP-HS (05).

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Trần Trúc Thủy**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**